

THÔNG BÁO TUYỂN SINH HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2026 (NHẬP HỌC THÁNG 3)

NGÀNH HỌC DÀNH CHO SINH VIÊN NƯỚC NGOÀI (NGOÀI CHỈ TIÊU CHÍNH QUY)

- ※ Hướng dẫn tuyển sinh có thể thay đổi theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục.
- ※ Vui lòng kiểm tra lại hướng dẫn tuyển sinh chính thức sẽ được công bố sau này.
- ※ Bản hướng dẫn tuyển dụng này được viết bằng tiếng Hàn và được dịch sang tiếng Anh, Trung văn, Nhật Bản, Việt Nam, Nga, Mông Cổ, Indonesia, Thái Lan, trong trường hợp phát sinh tranh chấp về ý nghĩa thì tiếng Hàn sẽ được ưu tiên áp dụng.



Năm học 2026

Cẩm nang Tuyển sinh ngành học dành cho sinh viên nước ngoài, Trường Cao đẳng Y tế DongNam

1. Các khoa và quy trình tuyển sinh	1
2. Lịch tuyển sinh	1
3. Phương pháp lựa chọn	1
4. Lệ phí xét tuyển	1
5. Điều kiện để nộp đơn	2
6. Lưu ý cho người nộp đơn	2
7. Tài liệu cần nộp	3
8. Nộp hồ sơ ở đâu	4
9. Thông tin thanh toán học phí	4
10. Học bổng	5
11. Cấp giấy phép nhập cảnh và thị thực	5
12. Đơn đăng ký tuyển sinh ngành học dành cho sinh viên nước ngoài năm 2026	6
13. Tự giới thiệu [Kế hoạch học tập]	7
14. Cam kết bảo hiểm chi phí du học	8
15. Mẫu đơn đồng ý thu thập, sử dụng và cung cấp thông tin cá nhân cho bên thứ ba	9

1. Các khoa và chỉ tiêu tuyển sinh

Khối	Khoa tuyển sinh	Chuyên ngành	Chỉ tiêu tuyển sinh	Năm đào tạo	Ngày/đêm	Ghi chú
Y tế	Khoa chăm sóc sức khỏe toàn cầu	Chăm sóc điều dưỡng	Không giới hạn	2 năm	Ngày	
		Dược phẩm sinh học				
		Chăm sóc sắc đẹp				

※ Trường chúng tôi được chọn là trường đào tạo ngành điều dưỡng cho người nước ngoài

2. Lịch trình tuyển sinh

Phân loại	Đợt 1 (Trong và ngoài nước)	Đợt 2 (Trong và ngoài nước)	Đợt 3 (Cư dân trong và ngoài nước)	Ghi chú
Thời hạn tiếp nhận đăng ký	01.09(thứ hai) - 26.10.2025 (chủ nhật)	24.11.2025(thứ hai)-04.01.2026 (chủ nhật)	12.01(thứ hai)~16.01.2025 (thứ sáu)	Đăng ký trực tiếp tại Trung tâm giao lưu quốc tế hoặc gửi bưu điện. Lệ phí dự tuyển: 35.000won
Hạn chót nộp hồ sơ	31.10.2025 (thứ sáu)	09.01.2026 (thứ sáu)	23.01.2026 (thứ sáu)	
Phòng vấn và đánh giá	3.11(thứ hai) - 07.11.2025. (thứ sáu)	12.01(thứ hai) ~ 16.01.2026 (thứ sáu)	26.01(thứ hai) ~28.01.2026 (thứ tư)	Địa điểm được chỉ định(thông báo sau)
Công bố trúng tuyển	12.11.2025 (thứ tư)	21.01.2026 (thứ tư)	02.02.2026 (thứ hai)	Thông báo riêng
Đăng ký người trúng tuyển	13.11 (thứ năm) -19.11.2025 (thứ tư)	22.01 (thứ năm) ~ 27.01.2026 (thứ ba)	02.02 (thứ hai) ~06.02.2025 (thứ sáu)	Ngân hàng Hana tài khoản ảo cá nhân
Buổi giới thiệu, định hướng	Dự kiến tháng 2 năm 2026			Thông báo sau

※ Lịch tuyển sinh có thể thay đổi và mọi thay đổi sẽ được thông báo trước trên trang web của Trung tâm trao đổi quốc tế.

3. Phương pháp xét tuyển

Tỷ lệ phản ánh và điểm số	Tổng số điểm	Tiêu chuẩn đỗ
Kiểm tra năng lực tiếng Hàn 50% (100 điểm) + phỏng vấn 50% (100 điểm)	200 điểm	Đạt 150 điểm trở lên

※ Việc xét hồ sơ nhằm đảm bảo các thí sinh có đủ hồ sơ thỏa mãn điều kiện nhập học. Các trường hợp thiếu hồ sơ sẽ bị loại

khỏi danh sách trúng tuyển.

4. Lệ phí xét tuyển

- Lệ phí xét tuyển: 35.000 won

5. Điều kiện ứng tuyển

※ Những người có 2 quốc tịch do nhập tịch Hàn Quốc không được dự tuyển theo diện tuyển sinh dành cho người nước ngoài (bao gồm cả bố mẹ)

※ Việc giải thích thành tích học tập và công nhận tín chỉ học tập, v.v. được xác định theo các quy định có liên quan.

Hạng mục	Điều kiện
Quốc tịch	• Cha mẹ và thí sinh đều là người nước ngoài.
Học lực	• Thí sinh tốt nghiệp (dự kiến tốt nghiệp) THPT chính quy trong và ngoài nước, thí sinh có trình độ học vấn tương đương được công nhận theo pháp luật. ※ Không công nhận trình độ học vấn như Thi đánh giá năng lực, học tại nhà, học trên mạng, giáo dục cho người trưởng thành...
Trình độ ngôn ngữ	• Thí sinh thỏa mãn một trong hai điều kiện sau: ① Thí sinh đạt trình từ cấp 3 trở lên trong kỳ thi Năng lực tiếng Hàn (TOPIK) (Tuy nhiên, âm nhạc, giáo dục thể chất, sức khỏe, làm đẹp, bảo trì, kỹ thuật và thiết kế yêu cầu trình độ 2 trở lên và TOPIK trình độ 2 trở lên) ② Thí sinh đã vượt qua kỳ thi Năng lực tiếng Hàn được tổ chức tại trường chúng tôi. ③ Thí sinh đã hoàn thành các khóa học tại trung tâm Ngoại ngữ như Sejong và được đánh giá khách quan là có năng lực tiếng Hàn tương ứng với trình độ cấp 2 trở lên của TOPIK.

6. Lưu ý cho người nộp đơn

A. Những điều cần lưu ý khi nộp hồ sơ

- Thí sinh không thể nộp đơn vào nhiều khoa cùng lúc.

- Thí sinh không được đăng ký học tại trường khác cùng lúc. Nếu thí sinh hủy đăng ký sau khi đã đóng học phí, học phí sẽ được hoàn trả theo quy định của trường.

(Hoàn trả toàn bộ học phí nếu hủy trước khi học kỳ bắt đầu, hoàn trả một phần học phí nếu hủy sau khi học kỳ bắt đầu)

B. Nhập thông tin cá nhân và đồng ý

- Tên tiếng Anh và ngày sinh của người nộp đơn phải trùng khớp với tên trên hộ chiếu.

- Người nộp đơn phải chịu trách nhiệm về bất kỳ lỗi hoặc thiếu sót nào trong thông tin liên lạc của mình, chẳng hạn như số điện thoại, địa chỉ email hoặc địa chỉ.

C. Xử lý hủy kết quả trúng tuyển

- Trường hợp hồ sơ nộp không đầy đủ hoặc thí sinh trúng tuyển bằng hình thức gian dối, giả mạo hoặc các hình thức không công bằng khác thì việc trúng

tuyển sẽ bị hủy bỏ, bất kể trước hay sau khi trúng tuyển.

- Nếu bị từ chối cấp thị thực, việc nhập học sẽ bị hủy và học phí đã đóng sẽ được hoàn trả (không bao gồm phí dự tuyển)
- Nếu thí sinh không nhập cảnh trước ngày khai giảng sẽ bị hủy kết quả nhập học.

D. Khác

- Hồ sơ đã nộp sẽ không được trả lại, không được sửa đổi, thay thế hoặc hủy bỏ đơn đăng ký và hồ sơ đã nộp sau khi nộp.
 - Sau khi xác nhận hồ sơ gốc và đóng đủ học phí, trường sẽ cấp giấy phép nhập học tiêu chuẩn để cấp visa.
 - Tất cả các giấy tờ nộp phải được cấp trong vòng 3 tháng kể từ ngày hết hạn nộp đơn.
 - Những vấn đề không được quy định cụ thể trong hướng dẫn tuyển sinh sẽ được áp dụng sau khi hội đồng quản lý tuyển sinh của trường cân nhắc.
- ※ Mọi thắc mắc liên quan đến visa và giấy chứng nhận nhập học tiêu chuẩn, vui lòng liên hệ Trung tâm Trao đổi Quốc tế (031-249-6286).

7. Hồ sơ nộp

STT	Hồ sơ	Ghi chú
1	• Đơn đăng ký nhập học	Mẫu 1
2	• Giới thiệu bản thân (Kế hoạch học tập)	Mẫu 2
3	• Bằng cấp cao nhất ① Bằng tốt nghiệp (dự kiến tốt nghiệp) THPT ② Học bạ THPT	- Công chứng Apostille: nộp bản gốc đã được chứng thực. (Chứng thực tại cơ quan có thẩm quyền tại nước sở tại.) - Đối với các nước không ký kết Apostille: nộp bản gốc đã được dịch công chứng tại Đại sứ quán (Đại sứ quán Hàn Quốc tại nước sở tại) - Thí sinh Trung Quốc nộp bản dịch công chứng. - Để chứng minh trình độ học vấn tại Việt Nam, nộp một trong các giấy tờ đã được Lãnh sự quán Hàn Quốc tại Việt Nam hoặc Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc xác nhận.
4	• Giấy xác nhận quốc tịch và quan hệ gia đình. ① Giấy tờ chứng minh quốc tịch của bố mẹ thí sinh ② Giấy chứng nhận quan hệ gia đình ③ Chứng minh thư người nước ngoài (nếu có)	① Bản sao hộ chiếu và bản sao căn cước công dân. - Trường hợp quốc tịch Trung Quốc, nộp bản sao dịch thuật công chứng - Trường hợp bố mẹ đã ly hôn hoặc đã mất, nộp bản dịch công chứng giấy xác nhận đã ly hôn hoặc giấy chứng tử được cấp tại địa phương. - Trường hợp cha mẹ ly hôn, phải nộp các giấy tờ liên quan đến quyền nuôi con và quyền giám hộ của người nộp đơn. ② Giấy xác nhận quan hệ gia đình - Quốc tịch Trung Quốc: Bản sao sổ hộ khẩu và giấy chứng

		nhận quan hệ gia đình. - Quốc tịch Việt Nam: Giấy khai sinh và hộ khẩu (xác nhận thông tin cư trú) - Quốc tịch Nhật Bản: Bản sao hộ khẩu - Mỹ và các quốc tịch khác: Giấy khai sinh ※ Nộp bản dịch công chứng tiếng Anh hoặc tiếng Hàn ③ Bản sao Chứng minh thư người nước ngoài - Chỉ những thí sinh cư trú tại Hàn Quốc (photo cả hai mặt của chứng minh)
5	• Xác nhận năng lực ngôn ngữ	- Giấy xác nhận năng lực tiếng Hàn (TOPIK) từ cấp 2 trở lên. - Các giấy tờ liên quan đến kỳ thi năng lực tiếng Hàn khác
6	• Chứng minh năng lực tài chính - Bản gốc giấy chứng nhận số dư tiền gửi ngân hàng 20 triệu KRW trở lên (các loại tiền tệ khác tương đương 20 triệu KRW cũng được chấp nhận)	- Chỉ tiếp nhận hồ sơ được cấp trong vòng 01 tháng kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (không công nhận bản sao sổ tiết kiệm ngân hàng). - Chỉ công nhận xác nhận số dư tài khoản ngân hàng của thí sinh hoặc bố mẹ thí sinh.
7	Cam kết chi trả chi phí du học	Mẫu 3 (Người bảo lãnh tài chính trực tiếp ký tên.)
8	Đồng ý cung cấp và cho bên thứ 3 sử dụng thông tin cá nhân	Mẫu 4
9	Bản sao hộ chiếu và 3 tấm ảnh (sử dụng mà đã sử dụng làm hộ chiếu)	Chụp trong vòng 3 tháng gần đây (Không chấp nhận ảnh photo)

8. Nơi nộp hồ sơ

- Trung tâm giao lưu quốc tế của Đại học Y tế ĐôngNam. 50 (Jungja-dong), 74 đường Cheoncheon-ro, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do

Số điện thoại : 82-31-249-6286 Fax : 82-31-249-6239 Email: ilec@dongnam.ac.kr

- ※ Tất cả các tài liệu cần thiết phải được chuẩn bị và thí sinh hoặc người đại diện phải trực tiếp đến và nộp.
- ※ Thời gian nộp hồ sơ: 09:00-18:00 các ngày trong tuần
- ※ Không thể nộp hồ sơ vào thứ bảy, chủ nhật, ngày nghỉ lễ.

9. Hướng dẫn nộp học phí

A. Số tiền đóng: Dựa trên học phí năm học 2025

Khối	Học phí (1 học kỳ)	Ghi chú
Nghịệp vụ xã hội	3.182.600	※ Về việc tăng học phí năm học 2026 (học kỳ 2), khi cấp học bổng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp ※ 20% học phí sẽ được trả dưới dạng học bổng khi nhập học.
Y tế	3.477.600	
Điều dưỡng	3.552.800	

C. Cách nộp học phí

- ① Học phí đầy đủ phải được thanh toán đúng thời hạn và học bổng tuyển sinh dựa trên Kỳ thi năng lực tiếng Hàn (TOPIK) sẽ được thanh toán sau khi nhập học.
- ② Không được đăng ký vào 2 hoặc nhiều trường đại học trong cùng một học kỳ. Những người vi phạm quy định này có thể bị hủy bỏ tư cách nhập học ngay cả sau khi đã nhập học.
- ③ Nếu bạn muốn hủy đăng ký vì lý do bất khả kháng, bạn có thể đến trường và nộp đơn xin hoàn lại học phí trong thời hạn hoàn trả học phí được quy định và làm theo các thủ tục quy định để được hoàn lại học phí. Việc hủy đăng ký và hoàn lại học phí sau khi nhập học sẽ được hoàn trả theo “Quy định về Học phí của Trường Đại học”.

10. Học bổng

- A. Một khoản học phí nhất định sẽ được trả dưới dạng học bổng dựa trên điểm TOPIK trong học kỳ đầu tiên khi nhập học và học bổng sẽ được trả sau khi bắt đầu học kỳ
- B. Trong thời gian theo học, học bổng được trao theo hình thức dựa trên điểm số của học kỳ trước.
- C. Học bổng dành cho sinh viên quốc tế có thể thay đổi theo quy định của ủy ban học bổng của trường đại học chúng tôi.

11. Cấp giấy chứng nhận nhập học và visa

- A. Cấp giấy chứng nhận nhập học tiêu chuẩn cho các ứng viên trúng tuyển
 - ① Ứng viên trúng tuyển phải nộp hồ sơ gốc và đóng toàn bộ học phí để xin giấy phép nhập học tiêu chuẩn.
 - ② Nhà trường sẽ gửi qua địa chỉ email đã được ghi trong đơn đăng ký, áp dụng cho cả thí sinh đang cư trú tại Hàn Quốc lẫn nước ngoài.
- B. Nộp đơn và cấp thị thực du học (D-2) cho những người nộp đơn thành công
 - ① Thí sinh cư trú tại Hàn Quốc
 - (1) Cách đăng ký
: Những người nộp đơn thành công có thị thực đào tạo chung D-4, v.v. phải nhận được giấy phép nhập học tiêu chuẩn và nộp đơn trực tiếp tại văn phòng quản lý xuất nhập cảnh.
 - (2) Hồ sơ cần thiết để xin thị thực du học (D-2)
: Đơn đăng ký, 1 ảnh hộ chiếu, bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của trường (hoặc mã số định danh), giấy phép nhập học tiêu chuẩn (do hiệu trưởng trường đại học cấp), giấy tờ chứng minh mối quan hệ gia đình, giấy tờ chứng minh trình độ học vấn cao nhất, giấy tờ chứng minh đã đóng học phí,

giấy tờ chứng minh năng lực tài chính, giấy tờ chứng minh trình độ tiếng Hàn

② Thí sinh cư trú ở nước ngoài

(1) Những thí sinh trúng tuyển đang cư trú ở nước ngoài phải tự nộp đơn xin visa du học (D-2) tại Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán ở quốc gia đang sinh sống

(2) Hồ sơ cần thiết để xin thị thực du học (D-2)

: Đơn xin thị thực, một ảnh hộ chiếu, bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ sở giáo dục (hoặc giấy chứng nhận số duy nhất), giấy phép nhập học tiêu chuẩn (do hiệu trưởng trường đại học cấp), bằng chứng về mối quan hệ gia đình, bằng chứng về trình độ học vấn cao nhất, bằng chứng về khả năng tài chính (trong trường hợp của Việt Nam, giấy chứng nhận số dư chi phí du học dưới dạng đặt cọc thanh toán do ngân hàng cấp) và bằng chứng về trình độ tiếng Hàn.

※ Các giấy tờ cần thiết để cấp thị thực có thể khác nhau tùy theo quốc tịch, vì vậy hãy nhớ kiểm tra với cơ quan nơi nộp hồ sơ

[Mẫu 1]

[illegible]

Kính gửi Hiệu trưởng trường Đại học Y tế Dongnam

[Mẫu 2]

Giới thiệu bản thân (Kế hoạch học tập)

1. Tự giới thiệu bản thân (Sở thích, tài năng, quan điểm cuộc sống, quá trình trưởng thành, hoàn cảnh gia đình, v.v.) Viết bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh.

2. Trình bày về động cơ đăng ký vào trường và kế hoạch học tập sau khi nhập học (viết bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh)

Tôi khẳng định rằng những thông tin trên là đúng sự thật và chính xác.

Ngày tháng năm 20
Họ tên: (Ký tên)

Cam kết chi trả chi phí du học

Thí sinh		
Họ tên	Tiếng Hàn	
	Tiếng Anh	
Ngày tháng năm sinh		
Số hộ chiếu		
Quốc tịch		
Người bảo lãnh tài chính ※ Trong trường hợp người đứng tên trên giấy chứng minh tài chính là thí sinh thì người bảo lãnh là bản thân thí sinh. ※ Trường hợp người đứng tên trên giấy chứng minh tài chính là bố hoặc mẹ thì người bảo lãnh tài chính là bố hoặc mẹ.		
Tên		
Mối quan hệ với thí sinh		
Nghề nghiệp		
Địa chỉ		
Số điện thoại		
Tôi xin cam kết chi trả toàn bộ chi phí cho thí sinh trên trong suốt quá trình du học. Ngày tháng năm 20 Họ tên: (Ký tên) Kính gửi Hiệu trưởng trường Đại học Y tế Dongnam		

※ Người bảo lãnh tài chính chỉ có thể là thí sinh hoặc bố mẹ của thí sinh

[Mẫu 4]

Bản thỏa thuận đồng ý cung cấp và cho bên thứ 3 sử dụng thông tin cá nhân

Trường Đại học Y tế Dongnam sẽ thu thập và sử dụng thông tin cá nhân của quý vị để tiếp nhận, thẩm định hồ sơ nhập học dành cho nước ngoài như sau: Vui lòng đọc kỹ các nội dung sau, đánh dấu vào mục đồng ý và ký tên.

► **Thông báo thu thập thông tin cá nhân**

Thông tin muốn thu thập và sử dụng	Mục đích	Thời gian lưu trữ
Ảnh, tên, quốc tịch, giới tính, ngày hết hạn visa, số điện thoại, địa chỉ Hàn Quốc, khoa đăng ký, trình độ tiếng Hàn (TOPIK), thông tin bảo lãnh, thông tin cha mẹ, thành tích học tập, thông tin gia đình và thông tin tài chính	Xử lý thông tin tuyển sinh cho người nước ngoài	5 năm

※ Quý vị có quyền từ chối thu thập và sử dụng thông tin cá nhân. Tuy nhiên, khi từ chối có thể sẽ có giới hạn trong việc tiếp nhận đăng ký.

Đồng ý cho thu thập và sử dụng thông tin cá nhân.	☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý
---	---

► **Đồng ý cung cấp thông tin cá nhân cho bên thứ 3.[“Bắt buộc”]**

Theo Điều 15 Khoản 1 và khoản 2 thu thập và sử dụng thông tin cá nhân mà không cần có sự đồng ý của chủ thể.

Xử lý thông tin cá nhân	Mục đích thu thập và sử dụng thông tin cá nhân	Căn cứ
Số đăng ký người nước ngoài, số hộ chiếu.	Xử lý thông tin tuyển sinh cho người nước ngoài	Điều 73 của Nghị định thi hành Luật giáo dục phổ thông

► **Đồng ý thu thập và sử dụng thông tin cá nhân.[“Bắt buộc”**

Người nhận	Mục cung cấp	Mục đích	Thời gian sử dụng
Bộ Tư pháp	Tên, quốc tịch, ngày tháng năm sinh, giới tính, địa chỉ, số điện thoại, số đăng ký người nước ngoài, ảnh, thành tích, ngày nhập học, ngày tốt nghiệp, ngày thay đổi học bạ.	Cấp thị thực và lưu trú	Cho đến khi tốt nghiệp
Ban giáo dục đại học	Mã trường đại học, mã tỉnh, mã thành phố / quận, mã liên kết, mã tuyển sinh, tên tổ chức tuyển sinh, mã thời gian tuyển sinh, mã kết quả thi, số thi, tên, số đăng ký cá nhân, nước ngoài hoặc số hộ chiếu, mã phân loại ngày hoặc đêm, mã trường trung học, mã trường trung học, năm tốt nghiệp, ngày đăng ký, mã đồng ý bên thứ 3, mã tiếp nhận.	Xác minh vi phạm và quá trình đăng ký nhập học của thí sinh	Sau khi đã xác nhận

※ Quý vị có thể từ chối cung cấp thông tin. Tuy nhiên, chúng tôi xin thông báo rằng có thể không xin được thị thực và không thể đăng ký bảo hiểm khi từ chối cung cấp thông tin cá nhân.

Đồng ý cho thu thập và sử dụng thông tin cá nhân.	☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý
---	---

Tôi đã đọc, hiểu và đồng ý với nội dung trên.

Ngày tháng năm 20

Họ tên: (Ký tên

Kính gửi Hiệu trưởng trường Đại học Y tế Dongnam

PHIẾU ĐĂNG GIỎI HỒ SƠ TUYỂN SINH ĐẶC BIỆT ĐỐI
VỚI NGƯỜI NGOẠI QUỐC

Số báo danh		Năm nhập học			
Đơn vị hỗ trợ tuyển sinh		Loại hình đào tạo			
Họ tên (tiếng hàn)		Họ tên(tiếng anh)			
Địa chỉ					
Quốc gia		Ngàythángnămsinh			
Yếu tố đánh giá	Xuất sắc (100)	Giỏi(90)	Khá (80)	Trung bình (70)	Yếu (60)
Đánh giá phỏng vấn					
Yếu tố đánh giá	cấp 5 trở lên (100)	Cấp 4(90)	Cấp 3(80)	Cấp 2(70) *loạt tiêu chuẩn	Dưới cấp 2(60)
Đánh giá năng lực tiếng hàn					
Phân loại	Đánh giá phỏng vấn	Năng lực tiếng hàn	Tổng điểm (200 điểm tối đa)		Đỗ/ Không đỗ
Đánh giá tổng hợp					

☆ Tổng điểm đánh giá 150 điểm trở lên đỗ

Thực thi đánh giá tuyển sinh đặc biệt đối với người ngoại quốc
Năm tháng ngày

Họ tên người đại diện
(Kí tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)